https://nhathuocngocanh.com

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 08-10-2019

192 x 50_lọ 60v

THÀNH PHẦN:

Cao đặc hỗn hợp 533,0 mg (tương đương 2730 mg dược liệu, gồm:

Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemanninae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

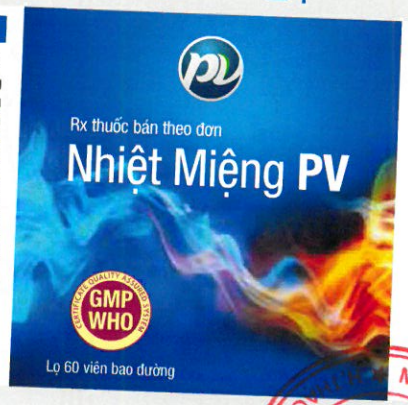

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ. Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.
Tel: 02435596583

Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:

M.S.D.N: 0101362831 C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
THẠCH THẤT - T.P HÀ NỘI

260 PM3
PV-3337-B3

https://nhathuocngocanh.com/

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 1 lọ x 60 viên bao đường

THÀNH PHẦN:

Cao đặc hỗn hợp: 533,0 mg (tương đương 2730 mg dược liệu, bao gồm:

Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemanninae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:

Số lô SX:
NSX:
HD:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ. Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.

Hộp 63 x 63 x 88

lọ 60v

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 1 lọ x 60 viên bao đường

Sản xuất tại

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.
Tel: 02435596583

duocphucvinh.com

TÁC DỤNG: Thanh nhiệt, giải độc, chống viêm, tiêu sưng.

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

192 x 50_lọ 100v

THÀNH PHẦN:

Cao đặc hỗn hợp 533,0 mg (tương đương 2730 mg dược liệu, gồm:

Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemanninae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

GMP WHO

Lọ 100 viên bao đường

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ. Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.
Tel: 02435596583

Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
M.S.D.N: 0101362831 C.T.C.P
THẠCH THẤT - T.P HÀ NỘI

https://nhathuocngocanh.com/

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 1 lọ x 100 viên bao đường

THÀNH PHẦN:

Cao đặc hỗn hợp: 533,0 mg (tương đương 2730 mg dược liệu, bao gồm:

Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemannínae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ. Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.

Hộp 63 x 63 x 88

lọ 100v

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 1 lọ x 100 viên bao đường

Sản xuất tại

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Tel: 02435596583

duocphucvinh.com

TÁC DỤNG: Thanh nhiệt, giải độc, chống viêm, tiêu sưng.

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

https://nhathuocngocanh.com/

https://nhathuocngocanh.com/

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 5 vỉ x 10 viên bao đường

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt miệng PV

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 5 vỉ x 10 viên bao đường

THÀNH PHẦN: Cao đặc hỗn hợp: 533,0 mg (tương đương 2730 mg dược liệu, bao gồm:

Hoàng bá (*Cortex Phellodendri*) ..... 430,0 mg
Hoàng cầm (*Radix Scutellariae*) ..... 430,0 mg
Bạch thược (*Radix Paeoniae lactiflorae*) ..... 170,0 mg
Hoàng liên (*Rhizoma Coptidis*) ..... 170,0 mg
Thạch cao (*Gypsum fibrosum*) ..... 170,0 mg
Tế tân (*Herba Asari*) ..... 170,0 mg
Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*) ..... 170,0 mg
Tri mẫu (*Rhizoma Anemarrhenae*) ..... 170,0 mg
Huyền sâm (*Radix Scrophulariae*) ..... 170,0 mg
Sinh địa (*Radix Rehmanniae glutinosae*) ..... 170,0 mg
Mẫu đơn bì (*Cortex Paeoniae suffruticosae*) ..... 170,0 mg
Qua lâu nhân (*Semen Trichosanthis*) ..... 170,0 mg
Liên kiều (*Fructus Forsythiae suspensae*) ..... 170,0 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 5 vỉ x 10 viên bao đường

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Tel: 02435596583 Website: www.duocphucvinh.com

CHỈ ĐỊNH

- Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

BẢO QUẢN

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:

Số lô SX:
NSX:
HD:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ
Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em

5 Vỉ_125 x 90 x 35

https://nhathuocngocanh.com/

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 3 vỉ x 10 viên bao đường

THÀNH PHẦN: Cao đặc hỗn hợp: 533,0 mg (tương đương 2730 mg dược liệu, bao gồm:

Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemanninae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Tel: 02435596583 Website: www.duocphucvinh.com

CHỈ ĐỊNH

- Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

THEO DÕI CÁCH DÙNG

- Người lớn: Mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

BẢO QUẢN

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trên tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ
Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em

SG 16 SX:

NSX:

HD:

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt Miệng PV

Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi (nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

GMP WHO

Hộp 3 vỉ x 10 viên bao đường

Rx thuốc bán theo đơn

Nhiệt miệng PV

3 Vỉ_125 x 90 x 35

https://nhathuocngocanh.com/

Vỉ nhôm_NHIỆT MIỆNG PV

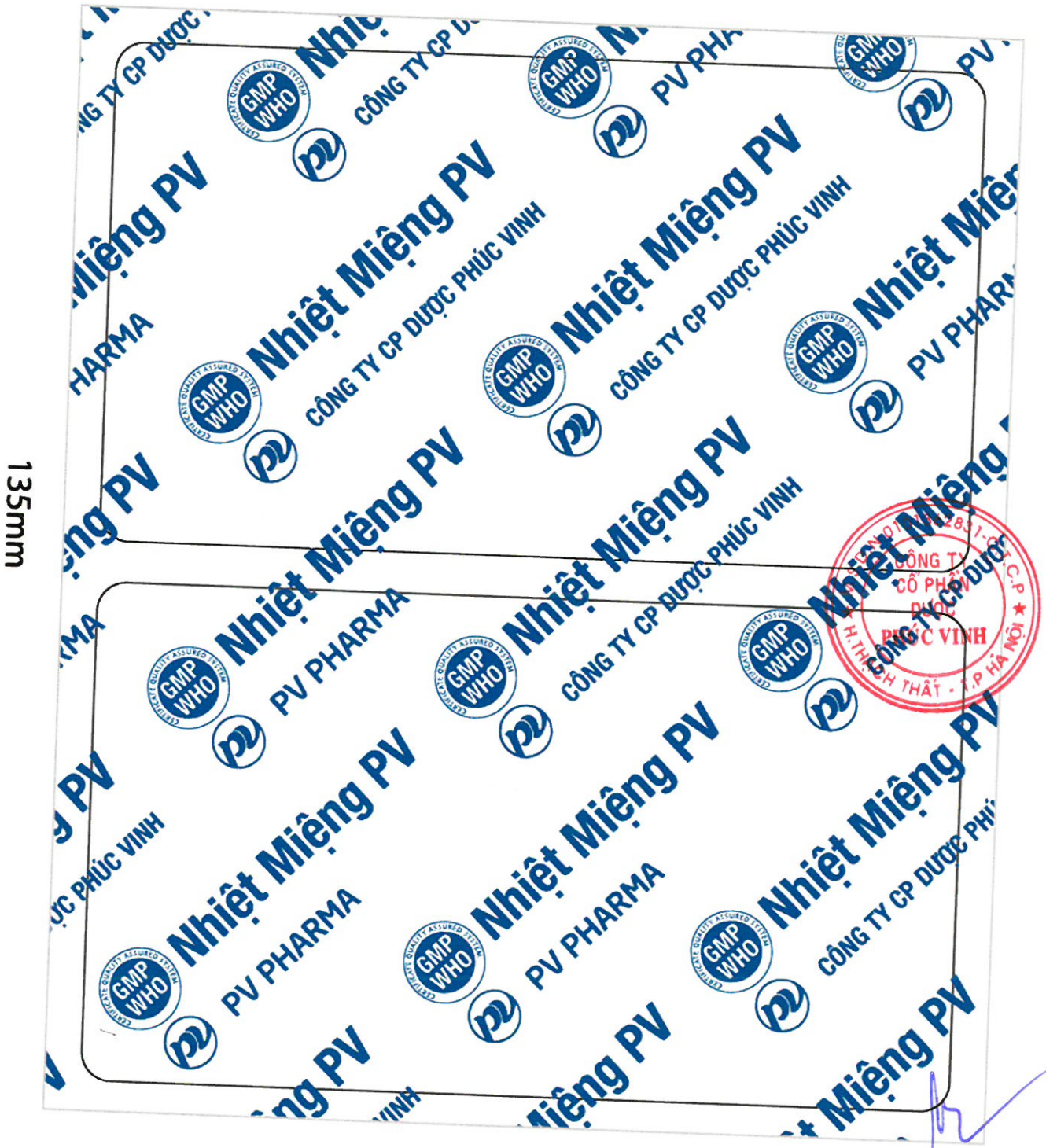

Kích thước 61 x 106mm x 2 vỉ
Khoảng cách 2 vỉ: 5mm

Hướng nhôm chạy

In 1 màu tím pha

Ghi chú: Số lô sx, hạn dùng được dập nổi bằng nhiệt của máy ép vỉ trên màng PVC (Mặt trước của vỉ thuốc).

https://nhathuocngocanh.com/

Tờ hướng dẫn sử dụng

NHIỆT MIỆNG PV

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay trẻ em

Thuốc bán theo đơn

1. **Thành phần**: Công thức cho 1 viên:

Cao đặc hỗn hợp	533,0 mg
(tương đương 2730 mg dược liệu, bao gồm:	
Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemanninae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg)
Tá dược: Talc, calci carbonat, PVP K30, nipagin, nipazol, Mg stearat, đường trắng, tinh bột sắn, Paten blue, Quinolein yellow lake, parafin rắn vừa đủ 1 viên	

2. **Dạng bào chế**: Viên nén bao đường
3. **Quy cách đóng gói**: Hộp 1 lọ 60 viên nén bao đường; Hộp 1 lọ 100 viên nén bao đường; Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao đường, Hộp 5 vỉ x 10 viên nén bao đường kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng
4. **Tác dụng:**
   - Thanh nhiệt, giải độc, chống viêm, tiêu sưng.
5. **Chỉ định điều trị**:
   - Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi(nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

https://nhathuocngocanh.com/

6. **Liều lượng và cách dùng**:
   - Người lớn: mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
   - Trẻ em dưới 12 tuổi: mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
7. **Tác dụng phụ**:
   - Chưa có báo cáo

   Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
8. **Quá liều và xử trí:**
   - Bỏ qua liều quên. Dùng liều tiếp theo , không được gấp đôi liều dùng ở lần uống tiếp sau liều bị bỏ quên.
   - Bệnh nhân dùng quá liều, nếu có triệu chứng bất thường cần đến bệnh viện để được theo dõi.
9. **Tương tác thuốc**:
   - Chưa có báo cáo
10. **Chống chỉ định:**
    - Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
    - Phụ nữ có thai, người dương hư thể hàn, tỳ vị hư hàn.
11. **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**
    - Không dùng thuốc cho phụ nữ có thai
    - Thuốc dùng được cho phụ nữ cho con bú
12. **Sử dụng thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:**
    - Thuốc dùng được khi đang lái xe và vận hành máy móc.
13. **Bảo quản**:
    - Nơi khô, nhiệt độ không quá 30^0 C, tránh ánh sáng.
14. **Hạn dùng**: 36 tháng kể từ ngày sản xuất
15. **Tiêu chuẩn**: Tiêu chuẩn cơ sở(TCCS)
16. **Nhà sản xuất và phân phối: Công ty cổ phần Dược Phúc Vinh**

    Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

    Điện thoại: 024.35596583

Ngày 21 tháng 04 năm 2018

Đại diện công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Trần Minh Nguyệt

https://nhathuocngocanh.com/

TỜ THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN

1. **Tên sản phẩm:** NHIỆT MIỆNG PV
2. **Các câu khuyến cáo:**

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay trẻ em

Thuốc bán theo đơn

3. **Mô tả sản phẩm:**
   - Viên bao đường hình elip màu xanh lá cây, nhẵn bóng, sờ tay không dính phẩm và đường. Bột thuốc bên trong màu nâu nhạt, có mùi thơm của dược liệu.
   - Hộp 1 lọ 60 viên nén bao đường; Hộp 1 lọ 100 viên nén bao đường ; Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao đường, Hộp 5 vỉ x 10 viên nén bao đường kèm 1 tờ hướng dẫn sử dụng
4. **Thành phần, hàm lượng của thuốc:** Công thức cho 1 viên:

Cao đặc hỗn hợp	533,0 mg
(tương đương 2730 mg dược liệu, bao gồm:	
Hoàng bá *(Cortex Phellodendri)*	430,0 mg
Hoàng cầm *(Radix Scutellariae)*	430,0 mg
Bạch thược *(Radix Paeoniae lactiflorae)*	170,0 mg
Hoàng liên *(Rhizoma Coptidis)*	170,0 mg
Thạch cao *(Gypsum fibrosum)*	170,0 mg
Tế tân *(Herba Asari)*	170,0 mg
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	170,0 mg
Tri mẫu *(Rhizoma Anemarrhenae)*	170,0 mg
Huyền sâm *(Radix Scrophulariae)*	170,0 mg
Sinh địa *(Radix Rhemanninae glutinosae)*	170,0 mg
Mẫu đơn bì *(Cortex Paeoniae suffruticosae)*	170,0 mg
Qua lâu nhân *(Semen Trichosanthis)*	170,0 mg
Liên kiều *(Fructus Forsythiae suspensae)*	170,0 mg)
Tá dược: Talc, calci carbonat, PVP K30, nipagin, nipazol, Mg stearat, đường trắng, tinh bột sắn, Paten blue, Quinolein yellow lake, parafin rắn vừa đủ 1 viên	

https://nhathuocngocanh.com/

5. Chỉ định điều trị

- Điều trị các trường hợp viêm loét miệng lưỡi(nhiệt miệng), miệng môi sưng đau, đau nhức răng, chảy máu chân răng, sưng lợi, viêm họng, hôi miệng.

6. Cách dùng và liều lượng

- Người lớn: mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: mỗi lần uống 2 viên, ngày uống 3 lần. Uống sau bữa ăn.

7. Khi nào không nên dùng thuốc này?

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai, người dương hư thể hàn, tỳ vị hư hàn.

8. Tác dụng không mong muốn

- Chưa có báo cáo

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

9. Tương tác với những thuốc khác

- Chưa có báo cáo

10. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

- Bỏ qua liều quên. Dùng liều tiếp theo , không được gấp đôi liều dùng ở lần uống tiếp sau liều bị bỏ quên.

11. Bảo quản thuốc

- Nơi khô, nhiệt độ không quá 30^0 C, tránh ánh sáng.

12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều

- Chưa có trường hợp quá liều nào được báo cáo.

13. Cần phải làm gì khi dùng quá liều khuyến cáo

- Bệnh nhân dùng quá liều, nếu có triệu chứng bất thường cần đến bệnh viện để được theo dõi.

14. Nhà sản xuất/ chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm:

Công ty Cổ phần Dược Phúc Vinh

Lô CN4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất- Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.35596583

15. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này

- Không có thận trọng đặc biệt.

16. Khi nào cần tham vấn bác sỹ

- Nếu cần thêm thông tin, có bất kỳ biểu hiện tác dụng không mong muốn xin tham vấn ý kiến bác sỹ.

Ngày 21 tháng 04 năm 2018

Đại diện công ty

BỘ Y TẾ CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Ngọc Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Trần Minh Nguyệt